

Số: 75/2025/QĐST-DS

Ba Đình, ngày 22 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 38/2025/TLST - DS về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” ngày 13 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Q (Q)**. Giấy phép hoạt động số 005HNH-GP do Ngân hàng N1 cấp ngày 14/9/1994 tại Hà Nội. Địa chỉ trụ sở chính: Số A L, phường T, quận C, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: ông Lưu Trung T - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: **Công ty TNHH Q1 và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Q**. Địa chỉ: tòa nhà M, số C L, phường L, quận B, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Anh D – Chức vụ Tổng giám đốc theo văn bản ủy quyền số 12941.5/UQ-Q-QAMC ngày 13/04/2023. Người đại diện theo ủy quyền: bà Phạm Thị T1 - Chức vụ Trưởng phòng thu hồi nợ tố tụng theo Văn bản ủy quyền số 12941.5/UQ-QAMC ngày 21/12/2023. Bà Phạm Thị T1 ủy quyền lại cho ông Nguyễn Hưng T2 theo Văn bản ủy quyền số 2532/UQ-QAMC ngày 10/3/2025.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thu H.** CMND số 012025438 do Công an T6 cấp ngày 28/02/2013 và ông **Nguyễn Khắc T3.** CMND số 011460131 do Công an T6 cấp ngày 08/05/2010. HKTT: Thôn E G, xã B, huyện G, thành phố Hà Nội. Ông Nguyễn Khắc T3 ủy quyền cho bà Nguyễn Thu H theo Biên bản xác nhận ủy quyền ngày 03/4/2025 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Nguyễn Ngọc A,** sinh năm 1991; bà **Phạm Thị N,** sinh năm 1949 và ông **Nguyễn Văn T4,** sinh năm 1950. Địa chỉ: xóm E, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội (Số B ngõ A đường B, xã B, huyện G, thành phố Hà Nội). Người đại diện theo pháp luật của anh Nguyễn Ngọc A: Bà Nguyễn Thu H.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

### **1.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ:**

- Bà Nguyễn Thu H, ông Nguyễn Khắc T3 xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm tính đến ngày 14/4/2025 là: **6.382.824.892** (*Sáu tỷ, ba trăm tám mươi hai triệu, tám trăm hai mươi tư nghìn, tám trăm chín mươi hai*) đồng, trong đó: Nợ gốc: **2.885.564.000** (*Hai tỷ, tám trăm tám mươi lăm triệu, năm trăm sáu mươi tư nghìn*) đồng; Lãi trong hạn: **2.160.316.957** (*Hai tỷ, một trăm sáu mươi triệu, ba trăm mười sáu nghìn, chín trăm năm mươi bảy*) đồng; Lãi quá hạn: **511.426.210** (*Năm trăm mười một triệu, bốn trăm hai mươi sáu nghìn, hai trăm mười*) đồng; Lãi chậm trả: **825.517.725** (*T5 trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười bảy nghìn, bảy trăm hai mươi lăm*) đồng theo Hợp đồng cho vay số 710919.18.086.3691146.TD ngày 05/01/2018; Hợp đồng cho vay số 718195.18.086.3691146.TD ngày 01/02/2018 và các khế ước nhận nợ kèm theo.

### **1.2. Về phương án và lộ trình trả nợ cụ thể như sau:**

Chậm nhất ngày 30/6/2025, bà Nguyễn Thu H, ông Nguyễn Khắc T3 thanh toán cho ngân hàng TMCP Q số tiền là **6.382.824.892** (*Sáu tỷ, ba trăm tám mươi hai triệu, tám trăm hai mươi tư nghìn, tám trăm chín mươi hai*) đồng, trong đó: Nợ gốc: **2.885.564.000** (*Hai tỷ, tám trăm tám mươi lăm triệu, năm trăm sáu mươi tư nghìn*) đồng; Lãi trong hạn: **2.160.316.957** (*Hai tỷ, một trăm sáu mươi triệu, ba trăm mười sáu nghìn, chín trăm năm mươi bảy*) đồng; Lãi quá hạn: **511.426.210** (*Năm trăm mười một triệu, bốn trăm hai mươi sáu nghìn, hai trăm mười*) đồng; Lãi chậm trả: **825.517.725** (*T5 trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười bảy nghìn, bảy trăm hai mươi lăm*) đồng theo Hợp đồng cho vay số 710919.18.086.3691146.TD ngày 05/01/2018; Hợp đồng cho vay số 718195.18.086.3691146.TD ngày 01/02/2018 và các khế ước nhận nợ kèm theo

Kể từ ngày 15/4/2025, Ngân hàng TMCP Q được quyền tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số 710919.18.086.3691146.TD ngày 05/01/2018; Hợp đồng cho vay số 718195.18.086.3691146.TD ngày 01/02/2018 và

các khế ước nhận nợ kèm theo cho đến khi bà Nguyễn Thu H, ông Nguyễn Khắc T3 thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP Q.

Trường hợp hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp bà Nguyễn Thu H, ông Nguyễn Khắc T3 vi phạm lộ trình trả nợ theo như thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 30, tờ bản đồ số 16, địa chỉ: xóm E, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: 0016 QSDĐ/ do UBND huyện G – TP . cấp ngày 30/05/2002; Ngày 04/07/2017, Văn phòng Đ – Chi nhánh G đã xác nhận tặng cho bà Nguyễn Thu H theo hồ sơ số 000016.TA.002. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất (để bảo đảm nghĩa vụ của người khác) số 710922.18.086.3691146.BĐ, số công chứng 00090.2018/HĐTC, quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 05/01/2018.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà Nguyễn Thu H, ông Nguyễn Khắc T3 đối với Ngân hàng TMCP Q. Nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Nguyễn Thu H, ông Nguyễn Khắc T3 phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Q.

## **2. Về án phí Dân sự sơ thẩm:**

- Bà Nguyễn Thu H, ông Nguyễn Khắc T3 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là **57.191.412** (*Năm mươi bảy triệu, một trăm chín mươi một nghìn, bốn trăm mười hai*) đồng.

- Ngân hàng TMCP Q không phải chịu án phí sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp **57.000.000** (*Năm mươi bảy triệu*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0031235 ngày 13 tháng 3 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

Nguyễn Thị Nhung